

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Số: **734** /PCTT-VPĐK-ĐK

Mẫu số 12/ĐK
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày **30** tháng **6** năm 2025

PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
03 HỒ SƠ DỰ ÁN CHUNG CƯ 243 TÂN HÒA ĐÔNG,
PHƯỜNG 14, QUẬN 6

Kính gửi: Đội Thuế Quận 6.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI <i>(Theo danh sách đính kèm 03 hồ sơ)</i> 1.1. Mã hồ sơ: -/-. 1.2. Ngày nhận hồ sơ: -/-. II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT <i>(Theo danh sách đính kèm 03 hồ sơ)</i> 2.1. Tên: Bên chuyển nhượng: Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Công ích Quận 6. Bên nhận chuyển nhượng: các cá nhân theo danh sách đính kèm. 2.2. Địa chỉ: /. 2.3. Số điện thoại liên hệ:.....; Email (nếu có): /. 2.4. Mã số thuế (nếu có): /. 2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân:..... 2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận cho người mua nhà trong dự án. III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT 3.1. Thông tin về đất <i>(Theo danh sách đính kèm 03 hồ sơ)</i> 3.1.1. Thửa đất số: -/-; Tờ bản đồ số: -/-; 3.1.2. Địa chỉ tại: -/-; 3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất:

- Đường/đoạn đường/khu vực: đường Tân Đông Hòa/ đoạn từ Đặng Nguyên Cẩn đến An Dương Vương.

- Vị trí thửa đất: 02.

- Chiều sâu của thửa đất (nếu có): / m

- Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có): / m.

3.1.4 Diện tích thửa đất: 6852,4 m²

- Diện tích sử dụng chung: 6852,4 m²

- Diện tích sử dụng riêng: / m²

- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: / m²

- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất): / m²

- Diện tích đất trong hạn mức: / m²

- Diện tích đất ngoài hạn mức: / m²

3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị (xây dựng chung cư).

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày: / ;

3.1.9. Giá đất: theo Quyết định số 79/2024/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: theo hồ sơ của người mua nhà đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất *(Theo danh sách đính kèm 03 hồ sơ)*

3.2.1. Loại nhà ở, công trình: Căn hộ chung cư; cấp hạng nhà ở, công trình: /;

3.2.2. Diện tích sàn xây dựng: -/- m²;

3.2.3. Diện tích sử dụng: -/- m²;

3.2.4. Hình thức sở hữu: -/-;

3.2.5. Số tầng: -/-;

3.2.6. Nguồn gốc: /.

3.2.7. Thời hạn sở hữu đến: / năm.

IV. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU GHI NỢ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH

- Tiền sử dụng đất: /.

- Lệ phí trước bạ: /.

V. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP

Đính kèm hồ sơ của người mua nhà đề nghị cấp Giấy chứng nhận gồm:

- Hợp đồng mua bán căn hộ chung cư phục vụ tái định cư.
- Bản vẽ sơ đồ căn hộ chung cư.
- Biên bản bàn giao căn hộ tái định cư.
- Đơn đăng ký theo Mẫu số 11/ĐK.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Trung tâm CNTT (để đăng tin);
- Công ty Dịch vụ Công ích Quận 6;
- Các cá nhân theo danh sách đính kèm (thực hiện);
- Lưu: VT, ĐK(HS), C.Tr.

HS: 0048 + 0053 + 0054/2025 (03hs)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Thành Phương

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH 03 CÁN BỘ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
DỰ ÁN CHUNG CƯ 243 TÂN HÒA ĐÔNG, PHƯỜNG 14, QUẬN 6
Đính kèm Phiếu chuyển số/PCTT-VPĐK-ĐK ngày 30/6/2025 của Văn phòng ĐKĐĐT



STT	Biên nhận	Ngày nhận hồ sơ	Tên Khách hàng	Tên dự án	Số thửa	Số tờ	Diện tích đất	Mã căn hộ	Diện tích sàn xây dựng	Diện tích sử dụng	Hình thức sở hữu	Kết cấu
1	0048	18/4/2025	Ông LÊ MỘNG HÙNG Năm sinh: 1959; CCCD số: 079059002172 Địa chỉ thường trú: B02.03 Tầng 3, Chung cư 243 Tân Hòa Đông, phường 14, Quận 6, TP Hồ Chí Minh	Khu tái định cư 243 Tân Hòa Đông Phường 14, Quận 6, TP Hồ Chí Minh	407 và 414	2 và 24	6852,4	B02.03, Tầng 3	57,8	52,7	Sở hữu riêng	Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT
2	0053	23/4/2025	Ông LÊ VĂN LỰC Năm sinh: 1969; CCCD số: 079069019643 Địa chỉ thường trú: B06.01 Tầng 7, Chung cư 243 Tân Hòa Đông, phường 14, Quận 6, TP Hồ Chí Minh	Khu tái định cư 243 Tân Hòa Đông, phường 14, Quận 6, TP Hồ Chí Minh	407 và 414	2 và 24	6852,4	B06.01, Tầng 7	78,5	71,6	Sở hữu riêng	Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT
3	0054	23/4/2025	Ông LỤC QUỐC QUAI Năm sinh: 1969; CCCD số: 079069005507 Bà ĐỖ THỊ NGÀ Năm sinh: 1968; CCCD số: 080168000480 Địa chỉ thường trú: 127/44/22 Mai Xuân Thưởng, Phường 4 quận 6, TP Hồ Chí Minh	Khu tái định cư 243 Tân Hòa Đông, phường 14, Quận 6, TP Hồ Chí Minh	407 và 414	2 và 24	6852,4	B13.01, Tầng 14	78,5	71,6	Sở hữu chung	Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT

